

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ phòng chống hạn vụ Hè Thu năm 2014 cho UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện theo Quyết định số 2104/QĐ-UBND, ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 2101/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách hỗ trợ cấp nước sinh hoạt cho gia súc, hỗ trợ chống hạn phục vụ sản xuất vụ Hè Thu năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc tạm ứng ngân sách tỉnh để hỗ trợ phòng chống hạn vụ Hè Thu năm 2014 cho các huyện, thị xã, thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện tại Tờ trình số 146/TTr-PNN, ngày 15/7/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí hỗ trợ phòng chống hạn vụ Hè Thu năm 2014 cho UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, với tổng số tiền là: **400.000.000 đồng** (Bốn trăm triệu đồng).

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Trưởng phòng Tài chính – KH huyện lập thủ tục cấp phát kinh phí nêu trên và hướng dẫn cho UBND các xã, thị trấn sử dụng và quyết toán kinh phí được cấp đúng theo quy định.

2. Giao Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

3. Giao Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: Phước Thành, Phước An, Phước Hiệp, Phước Nghĩa, Phước Hòa, Phước Quang, Phước Lộc, thị trấn Tuy Phước, thị trấn Diêu Trì báo cáo kết quả triển khai thực hiện cho UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện).

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện; Trưởng phòng: Nông nghiệp & PTNT huyện, Tài chính - KH huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà Nước huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: Phước Thành, Phước An, Phước Hiệp,

Phước Nghĩa, Phước Hòa, Phước Quang, Phước Lộc, thị trấn Tuy Phước, thị trấn
Diêu Trì và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định
này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Trần Kỳ Quang

PHU LUC:

Về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ phòng chống hạn vụ Hè Thu năm 2014 cho UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện
theo Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Bình Định.

(Kèm theo Quyết định số: 1855/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của UBND huyện Tuy Phước)



STT	Xã, thị trấn	Phân bổ kinh phí chống hạn vụ Hè Thu năm 2014 theo Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh (đồng)	Nội dung tạm ứng kinh phí hỗ trợ chống hạn	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú (định mức hỗ trợ)
1	Xã Phước Thành	160.000.000				
1.1	HTX NN Phước Thành	125.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền điện tăng thêm của các trạm bơm để cấp nước cho 290 ha lúa vụ Hè thu 2014	Ha	290,0	Hỗ trợ điện tăng thêm bơm 5 đợt tưới là 50kw/ha x 1.496đ/kwh
		18.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền dầu phục vụ trạm bơm để cấp nước cho 27 ha lúa vụ Hè thu 2014	Ha	27,0	Hỗ trợ dầu tăng thêm bơm 6 đợt tưới là 05 lít/ha x 22.880đ/lít
		12.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ đào 02 cái ao để bơm cấp nước cho 27 ha lúa vụ Hè thu 2014	cái	2,0	Hỗ trợ 6,0 triệu đồng/cái
		5.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ sửa chữa, nạo vét 01 giếng cũ để bơm cấp tưới cho 5,0 ha	cái	1,0	Hỗ trợ 5,0 triệu đồng/cái
2	Xã Phước An	145.000.000				
2.1	HTX NN 1 Phước An	100.000.000				
		90.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền điện tăng thêm của trạm bơm An Trạch để phục vụ bơm tưới vụ Hè Thu năm 2014 (270 ha)	Ha	270	Hỗ trợ điện bơm 6 đợt tưới là 50kw/ha x 1.496đ/kwh
		4.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ nạo vét kênh mương trạm bơm An Trạch dài 850m (tổng khối lượng 850 x 0,3*1,35 = 342 m3) để phục vụ bơm tưới chống hạn vụ Hè Thu năm 2014 cho (P.ãgđh)	m3	342	Hỗ trợ công nạo vét bằng thủ công là 20.000đồng/m3



Handwritten signature

STT	Xã, thị trấn	Phân bổ kinh phí chống hạn vụ Hè Thu năm 2014 theo Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh (đồng)	Nội dung tạm ứng kinh phí hỗ trợ chống hạn	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú (định mức hỗ trợ)
		6.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ sửa chữa, gia công lồng bông tre 07 giếng bê tông cũ để bơm cấp tưới chống hạn lúa vụ Hè Thu năm 2014	cái	7,0	Hỗ trợ 1,0 triệu đồng/cái
2.2	HTX NN Phước An Tây	45.000.000				
		30.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền điện tăng thêm của trạm bơm để phục vụ bơm tưới cho 120 ha lúa vụ Hè Thu năm 2014	Ha	120	Hỗ trợ tiền điện bơm 6 đợt tưới là 50kw/ha x 1.496đ/kwh
		5.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí nạo vét, sửa chữa 6 cái giếng cũ phục vụ bơm tưới lúa chống hạn vụ Hè Thu năm 2014	cái	6	Hỗ trợ 1,0 triệu/cái
		10.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí đóng mới 20 giếng phục vụ bơm tưới chống hạn lúa vụ Hè Thu năm 2014	Cái	20	Hỗ trợ 1,0 triệu/cái
3	Xã Phước Quang	25.000.000				
3.1	HTX NN Phước Quang	25.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền điện tăng thêm của trạm bơm để phục vụ bơm tưới chống hạn lúa vụ Hè Thu năm 2014 (139,6 ha)	Ha	139,6	Hỗ trợ tiền điện bơm tăng thêm không quá 3 đợt tưới là 50kw/ha x 1.496đ/kwh
4	Thị trấn Diêu Trì	40.000.000				
4.1	HTX NN TT Diêu Trì	40.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền điện tăng thêm của trạm bơm để cấp nước cho diện tích lúa vụ Hè Thu năm 2014	Ha	126	Hỗ trợ tiền điện bơm tăng thêm không quá 3 đợt tưới là 50kw/ha x 1.496đ/kwh
5	Thị trấn Tuy Phước	4.000.000				
5.1	HTX NN TT Tuy Phước	4.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền điện tăng thêm của trạm bơm để cấp nước cho diện tích lúa vụ Hè Thu năm 2014	Ha	16	Hỗ trợ tiền điện bơm tăng thêm không quá 3 đợt tưới là 50kw/ha x 1.496đ/kwh

STT	Xã, thị trấn	Phân bổ kinh phí chống hạn vụ Hè Thu năm 2014 theo Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh (đồng)	Nội dung tạm ứng kinh phí hỗ trợ chống hạn	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú (định mức hỗ trợ)
6	Xã Phước Nghĩa	10.000.000				
6.1	HTX NN Phước Nghĩa	10.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền điện tăng thêm của trạm bơm để phục vụ bơm tưới lúa vụ Hè Thu năm 2014	Ha	83	Hỗ trợ tiền điện bơm tăng thêm không quá 3 đợt tưới là 50kw/ha x 1.496đ/kwh
7	Xã Phước Hiệp	5.000.000				
7.1	HTX NN Phước Hiệp	5.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền điện tăng thêm của trạm bơm để cấp nước cho diện tích lúa vụ Hè Thu năm 2014	Ha	37,0	Hỗ trợ tiền điện bơm tăng thêm không quá 3 đợt tưới là 50kw/ha x 1.496đ/kwh
8	Xã Phước Hòa	5.000.000				
8.1	HTX NN Phước Hoà	5.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền điện tăng thêm của trạm bơm Tân Mỹ để cấp nước cho diện tích lúa vụ Hè Thu năm 2014	Ha	38,0	Hỗ trợ tiền điện bơm tăng thêm không quá 3 đợt tưới là 50kw/ha x 1.496đ/kwh
9	Xã Phước Lộc	6.000.000				
9.1	HTX NN Phước Lộc	6.000.000	Tr /đó: Hỗ trợ chi phí tiền điện tăng thêm của Trạm bơm Cầu Gành, trạm bơm 3/2 và trạm bơm 19/5	Ha	34,0	Hỗ trợ tiền điện bơm tăng thêm không quá 3 đợt tưới là 50kw/ha x 1.496đ/kwh
	Tổng cộng	400.000.000				

Ghi chú:

- Đơn giá điện tính theo giá công bố của Sở Điện Lực Bình Định kể từ ngày 01/6/2014;
- Đơn giá dầu Diezen tính theo thông báo giá tháng 5/2014 của Liên Sở Tài chính -Xây dựng Bình Định;